# Yến Sào — UI/UX Layout Spec (Apiary-style Home)

> Cấu trúc trang chủ "Apiary-style storytelling + lưới 6 sản phẩm", ưu tiên \*\*mobile-first\*\*.

#### 0) Navigation (mobile-first)

- \*\*Top bar\*\*: trái search [] (button), giữa logo wordmark, phải cart [] (badge). Cao 44–56px, sticky, nền `Ivory` 90% + blur.
- \*\*Bottom nav (mobile)\*\*: 5 mục (Home, Danh mục, Tìm kiếm, Giỏ, Tài khoản), cao 56px, border-top `Muted/20%`.

#### 1) Hero (Above the fold)

- \*\*Grid 2 cột\*\* (trên md), mobile xếp dọc.
- \*\*Left:\*\* H1 28-40px; subcopy 16/17px; 2 CTA (Primary Gold + Secondary Outline).
- \*\*Right:\*\* khối ảnh \*\*1:1\*\* (placeholder cho packshot).
- \*\*Spacing:\*\* top/bottom 40-64px mobile; 80-120px desktop.
- \*\*CTA chính:\*\* "Khám phá" → scroll `#best`. \*\*CTA phụ:\*\* "Xem COA" → `/process`.

# 2) Feature trio

- 3 thẻ đều nhau (grid 1×3), icon/emoji + H3 + mô tả ngắn.
- Card nền \*\*white\*\*, radius 16px, shadow nhẹ. Hover translateY(-2px).

# 3) Bestseller — Lưới 6 SP

- \*\*Grid:\*\* 2 cột mobile, 3 cột ≥768px.

- Hình 1:1, radius 16px.
- Tên sản phẩm (2 dòng), mô tả ngắn (biến thể).
- Giá **đậm**; nút "Thêm" (Primary).
- **Khoảng cách:** padding card 12–16px; gap 16–24px.
- **Hành vi:** bấm tên → `select_item`; bấm Thêm → `add_to_cart`.
4) Story / Process teaser
- Khối dẫn về `/process`: ảnh minh hoạ + 3 bullet "Nguồn gốc - An toàn - Dinh dưỡng".
- Button "Tra cứu COA".
5) Testimonials (tùy chọn)
<ul> <li>5) Testimonials (tùy chọn)</li> <li>- 3-6 lời nhận xét; rating (★ 4-5), avatar tròn 40-48px.</li> </ul>
- 3–6 lời nhận xét; rating (★ 4–5), avatar tròn 40–48px.
- 3–6 lời nhận xét; rating (★ 4–5), avatar tròn 40–48px.
- 3–6 lời nhận xét; rating (★ 4–5), avatar tròn 40–48px.  - Nền **Ivory**, card **white**.
- 3-6 lời nhận xét; rating (* 4-5), avatar tròn 40-48px.  - Nền **Ivory**, card **white**.
- 3–6 lời nhận xét; rating (★ 4–5), avatar tròn 40–48px.  - Nền **Ivory**, card **white**.
- 3-6 lời nhận xét; rating (* 4-5), avatar tròn 40-48px.  - Nền **Ivory**, card **white**.
- 3-6 lời nhận xét; rating (* 4-5), avatar tròn 40-48px.  - Nền **Ivory**, card **white**.
- 3-6 lời nhận xét; rating (* 4-5), avatar tròn 40-48px.  - Nền **Ivory**, card **white**.
- 3–6 lời nhận xét; rating (* 4–5), avatar tròn 40–48px.  - Nến **Ivory**, card **white**.  6) FAQ teaser  - 3–5 câu hay gặp, `details/summary` mở rộng. Link xem tất cả `/faq`.
- 3-6 lời nhận xét; rating (* 4-5), avatar tròn 40-48px.  - Nến **Ivory**, card **white**.  6) FAQ teaser - 3-5 câu hay gặp, `details/summary` mở rộng. Link xem tất cả `/faq`.

- \*\*Card:\*\*

# **Components spec (tóm tắt)**

- \*\*Button (Primary):\*\* H44/48, radius 12/16, padding x 16–20, font 15–16, bg `Gold`, color `#fff`, hover opacity 0.9.
- \*\*Input:\*\* H44, radius 12, border `Muted/30%`, focus ring 2px xanh (#0B5FFF). Placeholder màu `Muted`.
- \*\*Badge (cart):\*\* dot/number, 14px, nen Gold, text white.
- \*\*Card:\*\* radius 16, shadow, bg white; title leading-tight 1.2-1.3.

# **Breakpoints & container**

- `md: 768px` → chuyển 2 cột hero & 3 cột sản phẩm.
- Max container: 1280-1536px; padding: 16 (mobile), 24 (tablet), 32 (desktop).

#### iPhone details

- \*\*Tap target ≥44px\*\*; bottom-nav tránh \*\*safe area\*\* (iPhone X+).
- Font body 16/17px để tránh zoom form tự động trên iOS.
- Kiểm tra Snap points: 390×844, 414×896, 428×926.

#### **Analytics & events**

- `view item list` on load bestseller grid.
- `select\_item` on product title click.
- `add to cart` on CTA.
- `view\_coa` khi submit form tra cứu.

Performan	ce budget
- Trang chủ ≤ 200	DKB gzip lần đầu (không tính font), trì hoãn script không cần thiết.
- Ảnh webp/avif, k	cích thước 600–800px cho lưới 1:1.
SEO cơ bản	1
Title 55–60 ký tụ	پ, meta description 120–155.
Schema.org `Pro	oduct` cho card (JSON-LD) (tuỳ bước sau).
Alt ảnh có từ kho	oá tự nhiên (không nhồi).